

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Bản án số: 19/2021/HS-ST

Ngày 29/11/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Duy Hưng.

Ông Vũ Xuân Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Vàng Thị G (tên gọi khác: không), sinh năm 1977 tại Sơn La; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: bản H, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: không học; dân tộc: Mông; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng Chù C, sinh năm 1959 và bà Sùng Thị V, sinh năm: 1960; có chồng Hạng A S, sinh năm 1975 và có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án: không; tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 24/8/2021 đến ngày 02/9/2021 tạm giam đến nay. Có mặt.

2. Hạng A S (tên gọi khác: không), sinh năm 1975 tại Điện Biên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: bản H, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: không học; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hạng Chồng S, sinh năm 1939 và bà Giàng Thị C, sinh năm 1932; có vợ Vàng Thị G, sinh năm 1977 và có 06, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án: không; tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 24/8/2021 đến ngày 02/9/2021 tạm giam đến nay. Có mặt.

Người phiên dịch: Chị Vàng Thị X - sinh năm 1970. Địa chỉ: tổ dân cư số 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vàng Thị G và Hạng A S bàn bạc tìm mua Heroine để thuê người nghiện chát củi và bán lẻ kiếm lời. Nên vào 15 giờ ngày 20/8/2021 Hạng A S gọi điện cho Giàng A C, trú tại bản T, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La để hỏi mua ma túy, C hẹn khi nào có sẽ mang đến cho S. Đến chiều tối (S không nhớ chính xác giờ) ngày 20/8/2021 C đến nhà S đưa cho S 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa Heroine và thỏa thuận bán nợ cho S 2.500.000đ. Mua được Heroine, C đi về, còn cho ma túy vào túi quần.

Sáng ngày 21/8/2021, S đưa cho Vàng Thị G gói Heroine mua của C và nói với G cất đi trả công thuê người nghiện chát củi, còn lại bán lấy tiền trả cho C. Sau đó S đi ra khỏi nhà, cùng buổi sáng ngày 21/8/2021, Vàng Thị G thuê một người đàn ông tên S chát củi và trả công cho S bằng một ít Heroine tương đương 200.000đ.

Đến sáng 24/8/2021, khi S và G đang ở nhà thì có một người đàn ông dân tộc Thái (không rõ tên, địa chỉ) đến nhà xin hút thuốc lã rồi hỏi mua Heroine, người đàn ông đó đưa cho S 300.000đ, S mang đưa cho G bảo bán Heroine cho người đàn ông dân tộc Thái, G cầm tiền cất rồi vào buồng ngủ bỏ một ít Heroine đưa cho S, S đưa cho người đàn ông dân tộc Thái, sau khi mua được Heroine người đàn ông dân tộc Thái đi ra khỏi nhà. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/8/2021 thì bị tổ công tác công an huyện Đ vào nhà vận động tuyên truyền, G đã giao nộp gói Heroine còn lại cho công an, tổ công tác còn thu giữ 01 chiếc điện thoại bàn phím màu xanh, viên đen nhãn hiệu NOKIA cũ đã qua sử dụng; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Vàng Thị G và 01 thẻ căn cước công dân tên Hạng A S.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy ngày 24/8/2021 xác định: 01 gói nilon màu hồng bên trong cục chất bột màu trắng dạng nén thu giữ của Vàng Thị G, Hạng A S có khối lượng là 6,88 gam, trích 0,21 gam gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1015/GĐ-PC09 ngày 31/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng Thị G, Hạng A S là ma túy loại Heroine; khối lượng 6,88 gam, thuộc danh mục các chất ma túy quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, không hoàn lại đối tượng gửi giám định;

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 18/QĐ ngày 25/8/2021 trả lại chiếc điện thoại và thẻ căn cước công dân cho Vàng Thị G, Hạng A S.

Đối với Giàng A C, sinh năm 1996 trú tại bản T, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La người mà bị cáo Hạng A S khai đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 20/8/2021. Quá

trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh được đối tượng nhưng đối tượng vắng mặt tại địa bàn nên chưa đề cập xử lý trong vụ án.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên S, bị cáo Vàng Thị G khai là người được thuê chặt củi và trả công bằng Heroine. Cơ quan CSĐT đã tiến hành điều tra, xác minh, xác định tại bản P, huyện Đ có người tên Sùng A S, con ông Sùng Giồng L, sinh năm 1960 và bà Thào Thị H, sinh năm 1967. Cơ quan CSĐT đã tiến hành triệu tập Sùng A S lên để làm việc nhưng đối tượng vắng mặt tại địa bàn, do đó cơ quan CSĐT chưa xử lý trong vụ án.

Cáo trạng số: 84/CT-VKS-ĐBĐ ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố Vàng Thị G, Hạng A S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và đề nghị:

- Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Thị G từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng; xử phạt bị cáo Hạng A S từ 7 năm đến 8 năm tù.

- Về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy 6,67 gam Heroine còn lại sau giám định. Truy thu bị cáo Vàng Thị G và Hạng A S mỗi bị cáo 150.000đ là số tiền do phạm tội mà có.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo;

- Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của các bị cáo thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vàng Thị G, Hạng A S đều khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định:

Hạng A S và Vàng Thị G đã có hành vi bàn bạc thống nhất tìm mua Heroine để thuê người nghiện chặt củi và bán lẻ kiếm lời nên vào ngày 20/8/2021 Hạng A S gọi điện cho Giàng A C, trú tại bản T, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La hỏi mua chịu một gói Heroine với giá 2.500.000đ. Sau khi mua được Heroine S đã đưa cho Vàng Thị G (là vợ S) cất giữ, đến ngày 21/8/2021 Vàng Thị G đã một mình trực tiếp thuê một người đàn ông tên S chặt củi và trả công bằng một ít Heroine; tiếp đến sáng ngày 24/8/2021, S và G đã bán cho một người đàn ông dân tộc Thái (không biết tên, tuổi, địa chỉ) 01 cục nhỏ Heroine với giá 300.000đ sau đó thì bị bắt giữ cùng với số Heroine còn lại là 6,88gam. Mặc dù cơ quan điều tra chưa chứng minh làm rõ được những lần các bị cáo đã bán, đã trả công trái phép bằng

chất ma túy như các bị cáo khai nhận, nhưng với khối lượng Heroine thu được của các bị cáo còn lại sau khi bán là 6,88 gam nhằm mục trả công thuê người nghiện làm việc nên Hội đồng xét xử có căn cứ để khẳng định các bị cáo Hạng A S và Vàng Thị G đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, các bị cáo đều là những người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận thức được tác hại của chất ma túy và sự nghiêm cấm của pháp luật nhưng vẫn cố ý vi phạm. Do đó, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật, không oan sai.

Tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

1. “Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

i ,Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”...

[2]. Xét tính chất hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng:

Các bị cáo Vàng Thị G, Hạng A S cùng nhau bàn bạc thống nhất mua Heroine về thuê người làm nên là đồng phạm trong thực hiện tội phạm, tuy nhiên đây chỉ là đồng phạm giản đơn, các bị cáo vừa là người đưa ra ý tưởng và vừa là người thực hành tích cực thực hiện tội phạm. Cho nên các bị cáo cùng chịu trách nhiệm đối với số Heroine bị bắt giữ là 6,88 gam.

Xét nhân thân của các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh ra lớn lên tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không được đi học nên nhận thức pháp luật có hạn chế; các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, cùng là vợ chồng nhưng không cùng nhau làm ăn chân chính lại bàn bạc thống nhất phạm tội như ngày hôm nay, đứng trước bức khai báo các bị cáo có ân hận thì cũng đã muộn. Các bị sẽ phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi mà mình đã thực hiện.

Trong quá trình điều tra cho đến phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho các bị cáo.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về hình phạt

Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo như đã phân tích ở trên.

Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên xét thấy hoàn cảnh gia đình của các bị cáo phụ thuộc vào làm nương rẫy, cuộc sống khó khăn, sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về vật chứng vụ án:

Số Heroine còn lại sau giam định là 6,67 gam thu của Vàng Thị G, Hạng A S là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về vật chứng là chiếc điện thoại di động và hai thẻ căn cước công dân của bị cáo Vàng Thị G, Hạng A S không liên quan đến hành vi phạm tội cho nên cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng số 18 ngày 25/8/2021 trả lại cho các bị cáo là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đã thu lợi bất chính 300.000đ từ việc bán trái phép chất ma túy, số tiền trên các bị cáo đã chi tiêu hết, số tiền thu lợi từ tội phạm các bị cáo không thỏa thuận phân chia theo phần, mặc khác các bị cáo là vợ chồng cùng nhau hưởng lợi số tiền phạm tội, do đó cần truy thu của mỗi bị cáo số tiền 150.000đ sung ngân sách Nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Các bị cáo là dân tộc thiểu số, đang cư trú tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa các bị cáo xin miễn án phí. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[7]. Các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với Giàng A C, sinh năm 1996 trú tại bản T, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La người mà bị cáo Hạng A S khai đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 20/8/2021. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh được đối tượng nhưng đối tượng vắng mặt tại địa bàn nên chưa đề cập xử lý trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên S, bị cáo Vàng Thị G khai là người được thuê chặt củi và trả công bằng Heroine. Cơ quan CSĐT đã tiến hành điều tra, xác minh, xác định tại bản P, huyện Đ có người tên Sùng A S, con ông Sùng Giống L, sinh năm 1960 và bà Thào Thị H, sinh năm 1967. Cơ quan CSĐT đã tiến hành triệu tập Sùng A S lên để làm việc nhưng đối tượng vắng mặt tại địa bàn, do đó cơ quan CSĐT chưa xử lý trong vụ án. Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Vàng Thị G (tên gọi khác: không) và bị cáo Hạng A S (tên gọi khác: không) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Vàng Thị G 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2021.

- Xử phạt bị cáo Hạng A S 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2021.

2. Căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 6,67 gam Heroine (đã trừ giám định).

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 10 phút ngày 11/11/2021 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

- Truy thu của bị cáo Vàng Thị G và Hạng A S mỗi bị cáo 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) sung ngân sách Nhà nước.

3. Căn cứ Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

4. Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/11/2021)/.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;

(Đã ký)

- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Đ;
- Lưu: Hồ sơ.

Nguyễn Thị Nga